

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng 9 năm 2021

V/v rà soát các khó khăn, vướng mắc  
trong thực hiện dự án đầu tư

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Theo Công văn số 5991/BKHĐT-PC ngày 07/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện dự án đầu tư, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo kết quả rà soát khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư theo Biểu mẫu số 01 của Công văn số 3940/BKHĐT-PC ngày 22/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

## **A. VƯỚNG MẮC ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG**

### **I. Vướng mắc liên quan đến quá trình chuẩn bị dự án đầu tư**

#### **1. Dự án: Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – tiểu dự án thành phố Quy Nhơn (sử dụng vốn dư ODA)**

##### **1.1. Nội dung vướng mắc:**

##### **a) Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:**

UBND tỉnh Bình Định đã có Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 31/5/2021 đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn, với các nội dung chính sau:

- Sau khi kiểm tra, rà soát và hoàn chỉnh Báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư theo các góp ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1721/BKHĐT-KTĐN ngày 29/3/2021; Bộ Tài chính tại Văn bản số 3152/BTC-QLN ngày 29/3/2021; Kinh phí thực hiện thực tế của Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn đến hết ngày 31/12/2022 là 26,84 triệu USD/55,304 triệu USD (tương đương 599,208 tỷ đồng/1234,663 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 48,5%).

Vốn dư còn lại của dự án là 28,463 triệu USD, trong đó: (i) Vốn IDA (vay lại 30%, cấp phát 70%): 24,403 triệu USD; (ii) Vốn IBRD (vay lại 100%): 2,047 triệu USD; (iii) Vốn đối ứng: 2,013 triệu USD.

- Để tăng cường tính bền vững cho dự án, UBND tỉnh Bình Định đã đề xuất sử dụng nguồn vốn dư nêu trên để đầu tư các hạng mục còn lại trong báo cáo nghiên

cứu tiền khả thi đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2016 (gồm các hạng mục: hệ thống thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải tại khu vực 2 phường Ghềnh Ráng, phường Nhơn Bình, phường Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân,...) nhằm tập trung giải quyết các khu vực còn lại thường xuyên bị ngập lụt, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường của thành phố.

- UBND tỉnh Bình Định đã tổ chức rà soát ngân sách tỉnh và bố trí vốn đối ứng để chi trả thuế VAT cho các gói thầu từ tháng 01/2021 đến ngày kết thúc hiệp định 31/12/2022 theo ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 3152/BTC-QLN ngày 29/3/2021.

Vì vậy, UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quan tâm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề địa phương thực hiện các bước tiếp theo.

b) Gia hạn thời gian hoàn thành dự án:

Đối với các hạng mục đầu tư bổ sung sử dụng vốn dư có kinh phí khá lớn 28,463 triệu USD, nhằm có đủ thời gian trình các Bộ ngành Trung ương thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư, có đủ thời gian lựa chọn các đơn vị tư vấn lập dự án điều chỉnh, thiết kế kỹ thuật thi công, tổ chức lựa chọn nhà thầu triển khai thi công, đảm bảo công trình chất lượng, đồng bộ với các hạng mục đã triển khai đầu tư từ các dự án trước đây, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Thế giới (WB) quan tâm xem xét, trình cấp có thẩm quyền cho gia hạn thời gian thực hiện hoàn thành dự án kéo dài hơn 12 tháng so với ngày đóng Hiệp định ngày 31/12/2022.

### ***1.2. Đề xuất giải pháp:***

a) Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sớm xem xét, thẩm định Báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn theo Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Bình Định để tỉnh Bình Định có thể triển khai các bước tiếp theo để có thể tận dụng nguồn vốn kết dư của dự án đầu tư các hạng mục bổ sung, phát huy hiệu quả dự án.

b) Gia hạn thời gian hoàn thành dự án:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Thế giới (WB) quan tâm xem xét, trình cấp có thẩm quyền cho gia hạn thời gian thực hiện hoàn thành dự án kéo dài hơn 12 tháng so với ngày đóng Hiệp định ngày 31/12/2022.

## **II. Vướng mắc liên quan đến quá trình triển khai thực hiện dự án**

## **1. Đối với công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án**

### ***1.1. Nội dung vướng mắc:***

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công năm 2019: Việc tách riêng dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập chỉ được thực hiện khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A (dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội xem xét, quyết định; dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền). Vì vậy, đối với các dự án nhóm B và nhóm C (chiếm tỷ lệ lớn trong thực tế triển khai tại các địa phương) chưa có quy định cho phép tách riêng dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập.

Trong thực tế triển khai các dự án giao thông, thủy lợi... có quy mô lớn và trên nhiều địa bàn của địa phương thì công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thường kéo dài, mất nhiều thời gian để thực hiện. Theo quy định thì thời gian bố trí vốn cho dự án nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm (bao gồm thời gian thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng). Vì vậy, thời gian để thực hiện công tác xây lắp không có nhiều và không thể triển khai ngay từ năm đầu tiên thực hiện dự án do phải thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

### ***1.2. Đề xuất giải pháp***

Đề nghị bổ sung vào khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công thẩm quyền tách riêng dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập như sau: ***“Trường hợp thật sự cần thiết tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập (đối với dự án nhóm B, nhóm C) thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tại bước phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.”***

## **2. Thủ tục cấp phép khai thác mỏ đất kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án**

### ***2.1. Nội dung vướng mắc:***

Thủ tục cấp phép khai thác mỏ đất san lấp phục vụ xây dựng công trình hiện nay chịu sự ràng buộc bởi Luật Môi trường, Luật Khoáng sản, Luật Lâm nghiệp và Luật Đất đai làm kéo dài thời gian giải quyết (từ bước xin chủ trương cấp thẩm quyền chấp thuận vị trí khai thác mỏ đất đến khi hoàn thành thủ tục thuê đất, thời gian giải quyết trung bình khoảng 12 tháng) làm ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án.

### ***2.2. Nguyên nhân vướng mắc:***

Theo quy định tại Điều 51 của Luật Khoáng sản quy định, đối tượng được cấp phép là tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã có ngành nghề khai thác khoáng sản. Do đó, việc cấp phép khai thác khoáng sản (mỏ đất) chỉ cấp cho các doanh nghiệp có ngành nghề khai thác khoáng sản, không cấp cho các Ban Quản lý dự án hoặc cơ quan nhà nước.

### **2.3. Đề xuất giải pháp:**

Đề nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Điều 51 của Luật Khoáng sản cho phép cấp phép khai thác mỏ đất cho các Ban Quản lý dự án (Chủ đầu tư), hoặc cơ quan nhà nước để chủ động trong quá trình thực hiện dự án, đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo quy định.

## **3. Vướng mắc liên quan đến điều chỉnh vốn ngân sách Trung ương**

### **3.1. Nội dung vướng mắc:**

Ngày 20/7/2021, UBND tỉnh Bình Định có Tờ trình số 69/TTr-UBND trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh giảm kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương cấp phát cho tỉnh năm 2021 (*kế hoạch được phân bổ cho dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn nhưng không đảm bảo giải ngân trong năm*). Đến nay, tỉnh Bình Định chưa nhận được ý kiến phản hồi về nội dung đề xuất tại Tờ trình trên.

### **3.2. Đề xuất giải pháp:**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương cấp phát cho tỉnh năm 2021 do không có khả năng giải ngân trong năm 2021.

## **B. VƯỚNG MẮC ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ**

### **1. Vướng mắc liên quan đến quá trình chuẩn bị dự án đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư**

Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) ngày 18/6/2020 mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, là văn bản luật đầu tiên quy định khá đầy đủ và chi tiết về trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư các dự án hạ tầng cơ sở theo phương thức đối tác công tư nên chưa có nhiều thời gian áp dụng thực tiễn để đúc kết, phản hồi.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu, tỉnh Bình Định nhận thấy tại khoản 2, Điều 4 của Luật PPP năm 2020 quy định quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án không thấp hơn 200 tỷ đồng, trường hợp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật đầu tư thì không thấp hơn 100 tỷ đồng, nội dung này sẽ gây bất lợi đối với địa phương, sẽ khó khăn

trong việc thu hút nguồn lực tư nhân đầu tư vào công trình cơ sở hạ tầng tại tỉnh nhà, đặt biệt đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn. Lý do:

- Các dự án có quy mô lớn hơn 200 tỷ đồng chủ yếu thuộc các lĩnh vực giao thông, thoát nước và xử lý nước thải đô thị, nhưng thực tế chứng minh là các dự án loại này rất khó thu hút nhà đầu tư do hiệu quả kinh tế thấp, thời gian thu hồi vốn kéo dài dẫn đến không đáp ứng các tiêu chí về kinh tế, tài chính của nhà đầu tư cũng như các tổ chức cung ứng vốn.

- Ngược lại, các dự án về cung cấp nước sạch, các trạm xử lý nước thải phân tán, công trình xử lý chất thải rắn thường có quy mô nhỏ (*dưới 200 tỷ đồng*), số lượng dự án lại nhiều tập trung chủ yếu ở các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh, khả năng thu hút một số nhà đầu tư tham gia là rất khả thi nhưng không áp dụng được theo phương thức đối tác công tư PPP, do kinh phí đầu tư không lớn.

Vì vậy, để đảm bảo thuận lợi trong việc thu hút nguồn lực tư nhân đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng tại địa phương, đề nghị điều chỉnh quy định quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án không thấp hơn 100 tỷ đồng (*điều chỉnh từ 200 tỷ đồng thành 100 tỷ đồng*), trường hợp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật đầu tư thì giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức vốn tối thiểu cụ thể.

## **2. vướng mắc liên quan đến chuyển giao và chấm dứt hợp đồng dự án**

Trong các năm qua tỉnh Bình Định quản lý thực hiện 02 Hợp đồng BT là: Đường Điện Biên Phủ (nối dài) và Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước hồ Phú Hòa do Liên danh Tập đoàn Phúc Lộc - Thành An là Nhà đầu tư, Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Phú Hòa làm chủ đầu tư, Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh làm đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*Theo Hợp đồng BT số 01/2015/HĐBT và số 02/2015/HĐBT ký ngày 29/12/2015*). Đến nay, 02 Hợp đồng BT này đã hết hạn (*Hợp đồng số 01/2015/HĐBT ngày 29/12/2015 của dự án Đường Điện Biên Phủ (nối dài) hết hiệu lực ngày 31/12/2019 và Hợp đồng số 02/2015/HĐBT ngày 29/12/2015 của dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước hồ Phú Hòa hết hiệu lực ngày 02/8/2018*).

Theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) ngày 18/6/2020 mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 thì không còn hình thức hợp đồng BT (Xây dựng - Chuyển giao). Do đó, việc thực hiện các nội dung chuyển tiếp đối với Hợp đồng BT 02 dự án Đường Điện Biên Phủ (nối dài) và Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước hồ Phú Hòa gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, chưa tìm được hướng giải quyết vừa đảm bảo đầy đủ tính pháp lý và vừa đảm bảo hiệu quả cho dự án không gây thất thoát, lãng phí.

Kính đề nghị các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quan tâm xem xét hướng dẫn cụ thể cơ chế thanh toán hợp đồng BT 02 dự án nêu trên để có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo; đồng thời, bổ sung việc chuyển tiếp từ dự

án đầu tư theo hình thức hợp đồng BT sang hình thức đầu tư công tương tự như Điều 81 và Điều 82 về thủ tục chấm dứt hợp đồng trước hạn của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**